

Số: 148/KH-UBND

Trung Sơn, ngày 31 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

V/v đẩy mạnh công tác tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2021

Thực hiện Công văn số 21/PNN&PTNT ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Nông nghiệp và PTNT huyện A Lưới về việc đẩy mạnh công tác tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2021.

Công tác tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm vụ Xuân trên địa bàn xã đã triển khai từ tháng 01/2021, tuy nhiên đến nay còn chậm tiến độ. Tính đến ngày 18/3/2021, toàn xã mới tiêm phòng được 220 liều vắc xin Tụ huyết trùng (THT) trâu bò (đạt 29,6% kế hoạch), 860 liều vắc xin Tam liên lợn (đạt 33,4% kế hoạch),... Đặc biệt các thôn chưa triển khai tiêm phòng (Đụt Lê Triêng 2, A Niêng Lê Triêng 1, Ta Ay Ta) một số đơn vị đã tiêm phòng nhưng tỷ lệ còn thấp.

Để tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc gia cầm, Ủy ban nhân dân xã đề nghị các thôn, bản triển khai họp thôn cho các hộ chăn nuôi gia cố gia súc xung quanh chuồng, vườn tại nhà để đảm bảo cho việc tiêm phòng đạt heo chỉ tiêu giao:

1. Tiếp tục chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, Công văn số 12/KH-CNTY ngày 13 tháng 01 năm 2021, về việc tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Xuân 2021, Theo công văn số 13/NN-CNTY ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc triển khai các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch LMLM. Công điện số 02/CĐ-UBND ngày 04/03/2021 của UBND huyện về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh Cúm gia cầm và các chủng vi rút cúm gia cầm lây sang người, Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 23/3/2021 của UBND huyện về ngăn chặn và phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò.

2. Tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm vụ Xuân trước ngày 30/4/2021 bằng việc huy động lực lượng nhân viên thú y cấp

thôn kết hợp với Trưởng thôn kiểm tra, rà soát đàn gia súc, gia cầm để tiêm phòng triệt để, phấn đấu đạt trên 80% kế hoạch; quan tâm chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức trực báo để kịp thời giải quyết các trường hợp khó khăn và vướng mắc xảy ra trong quá trình tiêm phòng; khuyến khích các trang trại chăn nuôi lợn tự thực hiện tiêm phòng vắc xin có sự giám sát của cán bộ Thú y về nguồn gốc vắc xin, việc bảo quản và kỹ thuật tiêm phòng. Đối với trâu bò chăn nuôi thả núi và vỗ béo theo vụ: đề nghị chính quyền địa phương có kế hoạch triển khai đến hộ chăn nuôi, có biện pháp tổ chức phù hợp để tiêm phòng triệt để.

3. Tiếp tục quản lý các đàn gia cầm lớn, đặc biệt là đàn vịt từ 50 con trở lên về tình hình xuất nhập, sổ quản lý vịt chạy đồng, tiêm phòng vắc xin, áp nở gia cầm. Chỉ đạo tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc cho gia cầm như Cúm gia cầm, Dịch tả vịt, Niu-cát-xon,...

4. Cùng cố việc chăn nuôi an toàn sinh học từ các khâu: Chuồng nuôi có tường rào, lưới chắn động vật, côn trùng (ruồi, ve, chó, mèo...); kiểm soát tốt nguồn thức ăn, không sử dụng thức ăn thừa, ẩm mốc; con giống an toàn (tốt nhất là tự sản xuất, có nguồn gốc rõ ràng); rải vôi, tiêu độc hàng ngày; tiêm phòng các loại vắc xin; hạn chế người và các phương tiện vào ra chuồng nuôi; hạn chế ô nhiễm môi trường (dùng đệm lót có ủ men, hầm biogas...); chống nóng khi nhiệt độ trên 35°C (phủ lá mái che, phun nước, quạt mát)...

UBND xã đề nghị các thôn thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch trên và triển khai để công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn xã đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phụ lục:
Kết quả tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Xuân 2021 (tính đến ngày 18/3/2021)
*(Kèm theo Công văn số: /NN-CNTY ngày /3/2021 của
 Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện A Lưới)*

Stt	Đơn vị	THT Trâu, Bò (liều)			Tam liên Lợn (liều)		
		KH	TH	%	KH	TH	%
1	A Roàng	660	300	45	100	20	20
2	Lâm Đốt	1,010	210	21	250	270	108
3	Đông Sơn	430	200	47	100	0	0
4	Hương Phong	270	150	56	80	30	38
5	Phú Vinh	160	0	0	30	30	100
6	Hồng Thượng	700	300	43	150	0	0
7	Sơn Thủy	150	160	107	350	320	91
8	Hồng Thái	330	0	0	80	0	0
9	Thị Trấn	260	0	0	700	150	21
10	Hồng Kim	240	0	0	200	0	0
11	A Ngo	250	0	0	250	110	44
12	Hồng Hạ	230	200	87	90	20	22

13	Hương Nguyên	150	0	0	100	0	0
14	Quảng Nhâm	550	200	36	170	20	12
15	Hồng Bắc	500	100	20	150	50	33
16	Trung Sơn	610	200	33	180	50	28
17	Hồng Vân	520	200	38	100	0	0
18	Hồng Thủy	480	0	0	120	0	0
Tổng cộng:		7,500	2,220	29.6	3,200	1,070	33.4

